TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG – TP HÀ NỘI** **------***------**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **ĐỘC LẬP – TỰ DO – HẠNH PHÚC** **------***------**

Số: **08**/2017/QĐ- GQVDS
V/v: T2 bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG

Căn cứ hồ sơ thụ lý số: 84/2016/TLST- GQVDS ngày 14/10/2016;

Căn cứ vào Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số: 06/2017/QĐ-MPH ngày 13/4/2017 về việc: Yêu cầu T2 bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

Thành phần phiên họp gồm có:
Chủ toạ phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Thẩm phán
Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng:
Bà Bùi Thị Hảo – Kiểm sát viên
Thư ký phiên họp : Bà Nguyễn Thị Lài - Thư ký Toà án

Tiến hành mở phiên họp công khai vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 28/4/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội để giải quyết việc dân sự: "Yêu cầu T2 bố một người mất năng lực hành vi dân sự", giữa:

**** <u>Người yêu cầu</u>:*** **Bà Phạm Ngọc T1, sinh năm: 1956**
ĐKHK: Số 33 L, phường P, quận H,thành phố Hà Nội
Địa chỉ: Số 31, T, phường B, quận H, thành phố Hà Nội.
(Có mặt tại phiên họp)
Đại diện theo ủy quyền của bà Phạm Ngọc T1 là ông Nguyễn Xuân T2, sinh năm: 1966 - Giấy chứng minh nhân dân do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 28/9/2011.

(Có mặt tại phiên họp)

**** <u>Người bị yêu cầu T2 bố mất năng lực hành vi dân sự</u>:***
Bà Vũ Thị C1, sinh năm: 1924
ĐKHK: Số 33 L, phường P, quận H,thành phố Hà Nội
Địa chỉ: Số 31, T, phường B, quận H, thành phố Hà Nội.
(Vắng mặt tại phiên họp)

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Phạm Huy K, sinh năm: 1950
ĐKHK và ở tại: Số 36 T, phường B, quận H, thành phố Hà Nội.
(Xin vắng mặt tại phiên họp)

2. Ông Phạm Huy C2, sinh năm: 1958
ĐKHK và ở tại: Số L, phường N, quận B, TP. Hồ Chí Minh.
(Xin vắng mặt tại phiên họp)

NHẬN THẤY

***Tại đơn đề nghị, đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và bản tự khai bà Phạm Ngọc T1 trình bày*:**

Mẹ tôi là bà Vũ Thị C1 sinh ra và lớn lên bình thường, năm 25 tuổi mẹ tôi kết hôn với bố tôi và sinh được ba anh em tôi, mẹ tôi sống và sinh hoạt bình thường. Đến cuối năm 2011 khi đó mẹ tôi 87 tuổi, mẹ tôi bị ngã, gia đình tôi đã đưa mẹ tôi đến điều trị tại viện Thanh Nhàn nhưng mẹ tôi già yếu nên không đi lại được nữa, sau đó mẹ tôi bị teo não và mất trí nhớ theo thời gian, hiện nay mẹ tôi không còn nhớ được gì, sống phụ thuộc vào người khác. Mặc dù gia đình chúng tôi vẫn chăm sóc chu đáo nhưng không có tiến triển. Nay, tôi đề nghị Toà án T2 bố mẹ tôi là bà Vũ Thị C1 mất năng lực hành vi dân sự và xác định anh trai tôi là Phạm Huy K là người giám hộ đương nhiên của mẹ tôi.

Ông Phạm Huy K và ông Phạm Huy C2 cùng đồng ý với lời trình bày của bà Phạm Ngọc T1 và cùng đề nghị Tòa án T2 bố bà Vũ Thị C1 là mẹ đẻ của các ông mất năng lực hành vi dân sự và xác đông Phạm Huy K là người giám hộ đương nhiên của bà C1. Vì điều kiện công việc nên ông K và ông C2 xin vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự. Ngoài ra ông C2 và ông K không còn yêu cầu gì khác.

Tại phiên họp: Bà T1 và đại điện theo ủy quyền là ông T2 vẫn giữ yêu cầu đề nghị Toà án T2 bố bà Vũ Thị C1 mất năng lực hành vi dân sự và xác định ông Phạm Huy K là giám hộ đương nhiên của bà C1.

Thẩm phán công bố lời khai của ông Phạm Huy K và ông Phạm Huy C2.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng phát biểu ý kiến: Về tố tụng, quá trình giải quyết việc dân sự: Tòa án đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc thụ lý việc dân sự, xác định đúng thẩm quyền, đúng quan hệ pháp luật, đúng tư cách người tham gia tố tụng. Về thu thập chứng cứ và thời hạn chuẩn bị mở phiên họp, Toà án ra Quyết định trưng cầu giám định sức khoẻ đối với bà Vũ Thị C1 là đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự, thời hạn mở phiên họp đúng thời hạn. Về cấp tống

đạt văn bản tố tụng đã tống đạt đúng quy định. Hồ sơ đủ điều kiện để toà án mở phiên họp và ra quyết định T2 bố một người mất năng lực năng lực hành vi dân sự.

Căn cứ vào lời trình bày của người yêu cầu tại phiên họp, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ.

XÉT THẤY

Bà Vũ Thị C1, sinh năm: 1924; ĐKHK: Số 33 L, phường P, quận H,thành phố Hà Nội; Hiện ở tại: Số 36, T, phường B, quận H, thành phố Hà Nội, từ khi sinh ra và lớn lên bình thường, năm 25 tuổi bà kết hôn và sinh được ba người con, bà sống và sinh hoạt bình thường. Đến cuối năm 2011 khi đó bà 87 tuổi, bà bị ngã, gia đình đã đưa bà đến điều trị tại viện Thanh Nhàn nhưng do bà già yếu nên không đi lại được nữa, sau đó bà bị teo não và mất trí nhớ theo thời gian, hiện nay bà không còn nhớ được gì, sống phụ thuộc vào người khác. Mặc dù gia đình vẫn chăm sóc chu đáo nhưng không có tiến triển.

Tại kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 20/17/ GĐSKTT ngày 31/3/2017của Viện Pháp y Tâm thần Trung Ương kết luận: Bà Vũ Thị C1 khám giám định tại Viện giám định pháp y tâm thần Trung Ương biểu hiện: Nằm trên cáng thỉnh thoảng 2 tay vận động vô thức, gọi hỏi không trả lời. Mất khả năng định hướng, cảm xúc vô cảm. Tri giác, tư duy, trí nhớ, trí tuệ không đáp ứng do gọi hỏi không trả lời, liệt hai chi dưới, đại tiểu tiện không tự chủ. Hiện tại bà C1 mất trí do nhồi máu não rải rác, theo bảng phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F01.1. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Hiện tại bà Vũ Thị C1 mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, cần có người giám hộ. Xét thấy, đơn yêu cầu của bà Phạm Ngọc T1 là có căn cứ và phù hợp với quy định tại điều 376 Bộ luật tố tụng dân sự nên Toà án chấp nhận.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự yêu cầu T2 bố mất năng lực hành vi dân sự: Người yêu cầu phải chịu 200.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Bởi các lẽ trên:

- Căn cứ điều 19, điều 22, khoản 2 điều 53, điều 57, điều 58 Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ vào khoản 1 điều 27, điểm a khoản 2 điều 39, điều 149, 362, 369, 370, 371, 372 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ điều 39 Pháp lệnh án phí, lệ phí Toà án và mục 1 phần II của Danh mục mức án phí, lệ phí Toà án (Ban hành kèm theo Pháp lệnh);

QUYẾT ĐỊNH

1. Chấp nhận đơn của bà Phạm Ngọc T1 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

T2 bố: **Bà Vũ Thị C1**, sinh năm: 1924; ĐKHK: Số 33 L, phường P, quận H,thành phố Hà Nội; Hiện ở tại: Số 36, T, phường B, quận H, thành phố Hà Nội mất năng lực hành vi dân sự.

2. Ông Phạm Huy K, sinh năm: 1950; ĐKHK và ở tại: Số 36, T, phường B, quận H, thành phố Hà Nội là người giám hộ đương nhiên của bà Vũ Thị C1.

3. Về lệ phí: Bà Phạm Ngọc T1 phải chịu 200.000 đồng tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai số 01048 ngày 11 tháng 10 năm 2016 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Hai Bà Trưng, Thành Phố Hà Nội.

Bà Phạm Ngọc T1 có quyền kháng cáo quyết định trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Ông Phạm Huy K và ông Phạm Huy C2 vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng có quyền kháng nghị quyết định trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi gửi: - *Người yêu cầu;* - *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan* - *Viện Kiểm sát quận Hai Bà Trưng;* - *Thi hành án quận Hai Bà Trưng;* - *Lưu hồ sơ.*	**THẨM PHÁN** **(Đã ký)** **Nguyễn Thị Hải Yến**